

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22 /2018/TT-BGDDT

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2018

THÔNG TƯ
Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục thuộc thẩm quyền Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm: nguyên tắc xét thi đua, khen thưởng; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định; thời điểm nhận hồ sơ; quy trình xét khen thưởng; Hội đồng thi đua, khen thưởng; trách nhiệm chi thưởng.

2. Công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục được thực hiện theo quy định tại Thông tư này và các quy định của Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng, Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Phan

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua

- a) Các Vụ, Cục, Thanh tra, Văn phòng; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ; các dự án và Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (sau đây gọi chung là các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo);
- b) Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Đại học Quốc gia);
- c) Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, trường chuyên biệt;
- d) Các sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo;
- đ) Trường trung cấp sư phạm, trường cao đẳng sư phạm, cơ sở giáo dục đại học trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là trường thuộc tỉnh); cơ sở giáo dục đại học trực thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi chung là trường thuộc Bộ); cơ sở giáo dục đại học ngoài công lập; cơ sở giáo dục khác thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;
- e) Các khoa, phòng, ban và các tổ chức tương đương trực thuộc các đơn vị quy định tại điểm a, điểm b, điểm đ khoản này;
- g) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên trong các cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ khoản này;
- h) Người học tại cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Đối tượng khen thưởng

- a) Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này;
- b) Công dân Việt Nam học tập ở nước ngoài, cán bộ làm công tác quản lý giáo dục ở nước ngoài;
- c) Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhiều đóng góp, hỗ trợ cho sự phát triển ngành Giáo dục.

Điều 3. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng

1. Không áp đặt chỉ tiêu thi đua, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia thi đua của tập thể, cá nhân theo quy định.
2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được gắn với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.
3. Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải phù hợp với kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động. Số lượng công chức, viên chức, người lao động được đề nghị xét công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, các hình thức khen thưởng cấp Bộ đảm bảo không quá 1/3 là cán bộ quản lý.

4. Không xét khen thưởng các tập thể, cá nhân, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu có tập thể hoặc cá nhân thuộc quyền quản lý vi phạm một trong các điểm sau: kê khai không đúng thành tích đạt được; vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học; vi phạm quy chế tuyển sinh, quy chế thi, dạy thêm, học thêm; thu chi sai quy định làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của đơn vị, địa phương, của ngành.

5. Đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen của Bộ trưởng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng; tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

Điều 4. Một số thành tích được tính thay thế tiêu chuẩn sáng kiến cấp Bộ, cấp cơ sở áp dụng đối với cá nhân của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia

1. Cá nhân đạt một trong các thành tích sau được tính thay thế tiêu chuẩn có 01 sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ:

- a) Tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công và được xác nhận kết quả tham gia soạn thảo văn bản của người có thẩm quyền;
- b) Tham gia biên soạn chương trình, tài liệu, giáo dục mầm non; chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được nghiệm thu, được người có thẩm quyền xác nhận;
- c) Chủ biên 01 sách chuyên khảo được sử dụng trong giảng dạy;
- d) Chủ biên 01 giáo trình hoặc đồng chủ biên 02 giáo trình môn học được sử dụng trong giảng dạy;
- e) Tác giả chính 01 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành quốc tế nằm trong danh mục ISI hoặc Scopus;
- f) Hướng dẫn chính đội tuyển thi Olympic quốc tế đoạt giải Ba trở lên;
- g) Tác giả chính của tác phẩm nghệ thuật đoạt giải Ba trở lên tại các Hội thi, Hội diễn cấp quốc gia.

2. Cá nhân đạt một trong các thành tích sau được tính thay thế tiêu chuẩn 01 sáng kiến cấp cơ sở để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- a) Đạt một trong các thành tích quy định tại khoản 1 Điều này;
- b) Hướng dẫn 01 đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên đoạt giải nhất cấp trường trở lên;
- c) Tác giả chính của tác phẩm nghệ thuật được chọn tham gia triển lãm, Hội thi, Hội diễn cấp quốc gia.

Điều 5. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

1. Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng hàng năm khi kết thúc năm học, năm công tác cho tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu khối, cụm thi đua, đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 26 của Luật thi đua, khen thưởng.

2. Kết thúc năm học hoặc năm công tác, các đơn vị được quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 2 của Thông tư này, bình xét, đánh giá, lựa chọn 01 tập thể khoa, phòng, ban và tương đương trực thuộc đơn vị, có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, dẫn đầu các khoa, phòng, ban và tương đương, đề nghị Bộ trưởng xét, tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đơn vị có từ 20 khoa, phòng ban và tương đương trở lên, Thủ trưởng đơn vị chia thành 02 khối thi đua, khối giảng dạy và khối phục vụ giảng dạy, lựa chọn 02 tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, dẫn đầu mỗi khối thi đua, đề nghị Bộ trưởng xét, tặng Cờ thi đua theo hướng dẫn xét khen thưởng hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Kết thúc năm học, sở giáo dục và đào tạo lựa chọn 01 tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, dẫn đầu phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động của mỗi cấp học và trình độ đào tạo, 01 phòng giáo dục và đào tạo để đề nghị Bộ trưởng xét, tặng Cờ thi đua.

Điều 6. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” (Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân trong ngành Giáo dục

a) Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b) Đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm;

c) Đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương;

d) Có đủ thời gian công tác quy định tại điểm a khoản này nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc, chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm có quyết định xóa kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

d) Cá nhân đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội, hồ sơ đề nghị khen thưởng do cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ xem xét, đề nghị khen thưởng; đối với cá nhân đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội, nay đơn vị giải thể hoặc sáp nhập thì đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ của đơn vị đó có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, đề nghị khen thưởng.

2. Cá nhân ngoài ngành Giáo dục: đã đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo chủ chốt của Đảng, chính quyền, đoàn thể đủ một nhiệm kỳ trở lên, có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục; hoặc có nhiều đóng góp xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục được sở giáo dục và đào tạo và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

3. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

Điều 7. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có ít nhất 02 giải pháp đổi mới, sáng tạo trong giáo dục, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản lý, quản trị đơn vị mang lại lợi ích thiết thực được tập thể ghi nhận hoặc chủ trì 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, Bộ trở lên đã được nghiệm thu, ứng dụng mang lại hiệu quả cao, được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về ngành, lĩnh vực thẩm định, xác nhận;

b) Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, hoạt động trải nghiệm, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xác nhận;

c) Có 02 năm liên tục trở lên được người đứng đầu đơn vị đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả, thiết thực trong phạm vi cấp cơ sở hoặc có đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đơn vị. Áp dụng xét tặng đối với cá nhân công tác trong các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia;

d) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong 05 năm trước khi nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội chưa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen. Áp dụng xét tặng đối với cá nhân công tác trong các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia

d) Có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

e) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cấp có thẩm quyền xác nhận;